



BẢNG ĐIỂM THI CUỐI KỲ - LẦN 1

Học kỳ 3 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Tiếng Anh chuyên ngành (Logistics) - MH1104311

Giám thị 1: Châu Lê Sơn

Ký tên:

Mã lớp học phần: 25311MH110431101 Số tín chỉ: 3

Giám thị 2: Trương Thị Ngọc Thu

Ký tên:

Giảng viên giảng dạy: Chu Thế Lê Hoàng

Giám thị 3: _____

Ký tên: _____

Ngày thi: 23/07/2026

Giờ thi: 09h30

Phòng thi: PM 3

Giám thị 4: _____

Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Chữ ký	Số tờ	Điểm số	Điểm chữ	Mã lớp	Ghi chú
1	2510150009	Huỳnh Tuấn Anh	24/05/2007					C27LG	
2	2510150017	Lê Hoàng Nhật Anh	30/11/2007					C27LG	
3	2510150001	Nguyễn Thị Thanh Hằng	25/02/2005					C27LG	
4	2510150010	Huỳnh Nhật Hoa	01/09/2006					C27LG	
5	2510100046	Trần Minh Huy	30/07/2007					C27LG	
6	2510010005	Võ Minh Kha	09/05/2007					C27LG	
7	2510150024	Lê Huỳnh Trọng Khoa	21/12/2007					C27LG	
8	2510150016	Phạm Đăng Khoa	19/02/2007					C27LG	
9	2510150021	Lê Thị Me	11/12/2007					C27LG	
10	2510150020	Tạ Thị Kim Ngân	27/12/2007					C27LG	
11	2510150023	Ngô Đức Nghĩa	11/12/2007					C27LG	
12	2510150011	Nguyễn Tấn Phát	29/05/2007					C27LG	
13	2510150007	Nguyễn Kim Phúc	29/08/2005					C27LG	
14	2510150002	Nguyễn Trần Quốc Thắng	24/02/2007					C27LG	
15	2510150003	Phạm Thị Thuý Trang	02/01/2007					C27LG	
16	2510150019	Lê Hải Triều	13/04/2007					C27LG	
17	2510150012	Nguyễn Huỳnh Ngọc Tú	29/04/2005					C27LG	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 16 vắng thi: 1 , Số bài thi/Số tờ: 16 / 1 .

Số sinh viên đạt: _____ Tỷ lệ đạt: _____ %

Ngày 23 tháng 7 năm 2026

P. TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

Đỗ Phú Hòa

Ngày 23 tháng 7 năm 2026

GIÁO VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Chu Thế Lê Hoàng

BAN QUẢN LÝ CÁC KCX&CN TP.HCM
TRƯỜNG CAO ĐẲNG BC CÔNG NGHỆ
VÀ QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG ĐIỂM THI CUỐI KỲ - LẦN 1

Học kỳ: 3 - Năm học 2025-2026

Môn học: Tiếng Anh chuyên ngành (Logistics)

Mã bài thi: 5G3MMM

Thời gian thi: 23/07/2026 09:30:00

Thời gian kết thúc: 23/07/2026 10:30:00

Giám thị 1: Châu Lê Sơn Ký tên: Ch
Giám thị 2: Nguyễn Thu Ký tên: Thu
Giám thị 3: _____ Ký tên: _____
Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Mã lớp	Ghi chú
1	2510150017	Lê Hoàng Nhật Anh	30/11/2007	<u>anh</u>	9.4	Chín, bốn	C27LG	
2	2510150001	Nguyễn Thị Thanh Hằng	25/02/2003	<u>Hằng</u>	4.2	Bốn, hai	C27LG	
3	2510150010	Huỳnh Nhật Hoa	01/09/2006	<u>Hoa</u>	8.8	Tám, tám	C27LG	
4	2510100046	Trần Minh Huy	30/07/2007	<u>Huy</u>	9.8	Chín, tám	C27LG	
5	2510010005	Võ Minh Kha	09/05/2007	<u>Kha</u>	6.8	Sáu, tám	C27LG	
6	2510150016	Phạm Đăng Khoa	19/02/2007	<u>Khoa</u>	8.6	Tám, sáu	C27LG	
7	2510150024	Lê Huỳnh Trọng Khoa	21/12/2007	<u>Trọng</u>	6.6	Sáu, sáu	C27LG	
8	2510150021	Lê Thị Me	11/12/2007	<u>Me</u>	6.6	Sáu, sáu	C27LG	
9	2510150020	Tạ Thị Kim Ngân	27/12/2007	<u>Ngân</u>	5	Năm	C27LG	
10	2510150023	Ngô Đức Nghĩa	11/12/2007	<u>Nghĩa</u>	4	Bốn	C27LG	
11	2510150011	Nguyễn Tân Phát	29/05/2007	<u>Phát</u>	4.6	Bốn, sáu	C27LG	
12	2510150007	Nguyễn Kim Phúc	29/08/2005	<u>Phúc</u>	7	Bảy	C27LG	
13	2510150002	Nguyễn Trần Quốc Thắng	24/02/2007	<u>Thắng</u>	6.6	Sáu, sáu	C27LG	
14	2510150003	Phạm Thị Thuỳ Trang	02/01/2007	<u>Thuỳ Trang</u>	9.2	Chín, hai	C27LG	
15	2510150019	Lê Hải Triều	13/04/2007	<u>Triều</u>	6.8	Sáu, tám	C27LG	
16	2510150012	Nguyễn Huỳnh Ngọc Tú	29/04/2005	<u>Tú</u>	7.4	Bảy, bốn	C27LG	

Lưu ý:

- Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Số sinh viên dự thi: 16

Số sinh viên đạt: 16

Ngày 23 tháng 7 năm 2026
P. TRƯỞNG KHOA/PHÒNG
(ký & ghi rõ họ tên)

Trần Phi Hòa

Ngày 27 tháng 7 năm 2026
GIẢNG VIÊN CHẤM THI
(ký & ghi rõ họ tên)

Châu Lê Sơn

**PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO
VÀ BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG**

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA ĐỊNH KỲ

Học kỳ 3 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Tiếng Anh chuyên ngành (Logistics) - MH1104311

Giám thị 1: _____ Ký tên: _____

Mã lớp học phần: 25311MH110431101 Số tín chỉ: 3

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giảng viên giảng dạy: Chu Thế Lê Hoàng - (05042)

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Ngày thi: 23/6/26 Giờ thi: 14.00 Phòng thi: A1.10

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2510150009	Huỳnh Tuấn Anh	24/05/2007	C27LG		8.5	Tám năm	
2	2510150017	Lê Hoàng Nhật Anh	30/11/2007	C27LG		9.5	Chín năm	
3	2510150022	Nguyễn Thị Ngọc Châu	05/11/2007	C27LG		9.5	Chín năm	
4	2510150001	Nguyễn Thị Thanh Hằng	25/02/2005	C27LG		5.0	Năm không	
5	2510150010	Huỳnh Nhật Hoa	01/09/2006	C27LG		8.5	Tám năm	
6	2510100046	Trần Minh Huy	30/07/2007	C27LG		9.5	Chín năm	
7	2510010005	Võ Minh Kha	09/05/2007	C27LG		6.0	Sáu không	
8	2510150024	Lê Huỳnh Trọng Khoa	21/12/2007	C27LG		6.0	Sáu không	
9	2510150016	Phạm Đăng Khoa	19/02/2007	C27LG		7.5	Bảy năm	
10	2510150008	Nguyễn Đăng Khôi	23/11/2007	C27LG		5.0	Năm không	
11	2510150021	Lê Thị Me	11/12/2007	C27LG		7.5	Bảy năm	
12	2510150020	Tạ Thị Kim Ngân	27/12/2007	C27LG		7.5	Bảy năm	
13	2510150023	Ngô Đức Nghĩa	11/12/2007	C27LG		6.5	Sáu năm	
14	2510150005	Lê Hoàng Phát	17/10/2007	C27LG		5.0	Năm không	
15	2510150011	Nguyễn Tấn Phát	29/05/2007	C27LG		6.6	Sáu sáu	
16	2510150014	Nguyễn Văn Phú	22/10/2007	C27LG				
17	2510150007	Nguyễn Kim Phúc	29/08/2005	C27LG		9.5	Chín năm	
18	2510150006	Lê Mai Hoàng Quân	25/10/2003	C27LG				
19	2510150002	Nguyễn Trần Quốc Thắng	24/02/2007	C27LG		6.5	Sáu năm	
20	2510150003	Phạm Thị Thuý Trang	02/01/2007	C27LG		8.0	Tám không	
21	2510150019	Lê Hải Triều	13/04/2007	C27LG		9.5	Chín năm	
22	2510150012	Nguyễn Huỳnh Ngọc Tú	29/04/2005	C27LG		9.5	Chín năm	
23	2510150015	Mohamach Yasin	13/06/2006	C27LG		8.0	Tám không	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi: 20+1 vắng thi: 03-1. Số bài thi: 20+1 / 20+1

Ngày...tháng...năm...2026.

Ngày...tháng...năm...2026

P. TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

(ký & ghi rõ họ tên)

Trần Phú Hòa

Chu Thế Lê Hoàng



BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA THƯỜNG XUYÊN

Học kỳ 3 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Tiếng Anh chuyên ngành (Logistics) - MH1104311

Giám thị 1: _____ Ký tên: _____

Mã lớp học phần: 25311MH110431101 Số tín chỉ: 3

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giảng viên giảng dạy: Chu Thế Lê Hoàng - (05042)

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Ngày thi: 19/5/26 Giờ thi: 14.00 Phòng thi: A1.10

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2510150009	Huỳnh Tuấn Anh	24/05/2007	C27LG		6.0	Sáu không	
2	2510150017	Lê Hoàng Nhật Anh	30/11/2007	C27LG		8.5	Tám năm	
3	2510150022	Nguyễn Thị Ngọc Châu	05/11/2007	C27LG		5.0	Năm không	
4	2510150001	Nguyễn Thị Thanh Hằng	25/02/2005	C27LG		5.0	Năm không	
5	2510150010	Huỳnh Nhật Hoa	01/09/2006	C27LG		5.5	Năm năm	
6	2510100046	Trần Minh Huy	30/07/2007	C27LG		8.0	Tám không	
7	2510010005	Võ Minh Kha	09/05/2007	C27LG		4.0	Bốn không	
8	2510150024	Lê Huỳnh Trọng Khoa	21/12/2007	C27LG		6.0	Sáu không	
9	2510150016	Phạm Đăng Khoa	19/02/2007	C27LG		6.0	Sáu không	
10	2510150008	Nguyễn Đăng Khôi	23/11/2007	C27LG		4.0	Bốn không	
11	2510150021	Lê Thị Me	11/12/2007	C27LG		5.0	Năm không	
12	2510150020	Tạ Thị Kim Ngân	27/12/2007	C27LG		6.5	Sáu năm	
13	2510150023	Ngô Đức Nghĩa	11/12/2007	C27LG		2.0	Hai không	
14	2510150005	Lê Hoàng Phát	17/10/2007	C27LG		4.0	Bốn không	
15	2510150011	Nguyễn Tấn Phát	29/05/2007	C27LG		2.5	Hai năm	
16	2510150014	Nguyễn Văn Phú	22/10/2007	C27LG				
17	2510150007	Nguyễn Kim Phúc	29/08/2005	C27LG		7.5	Bảy năm	
18	2510150006	Lê Mai Hoàng Quân	25/10/2003	C27LG				
19	2510150002	Nguyễn Trần Quốc Thắng	24/02/2007	C27LG		6.0	Sáu không	
20	2510150003	Phạm Thị Thuý Trang	02/01/2007	C27LG		8.0	Tám không	
21	2510150019	Lê Hải Triều	13/04/2007	C27LG		7.0	Bảy không	
22	2510150012	Nguyễn Huỳnh Ngọc Tú	29/04/2005	C27LG		6.0	Sáu không	
23	2510150015	Mohamach Yasin	13/06/2006	C27LG		4.5	Bốn năm	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi: 24 vắng thi: 02 Số bài thi: 21 / 21

Ngày 24 tháng 5 năm 2026

Ngày 19 tháng 5 năm 2026

P. TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

(ký & ghi rõ họ tên)

Trần Thị Hoa

Chu Thế Lê Hoàng 185/217